

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN KỲ  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **12/2021/HS-ST**

Ngày: 24-3-2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Hồng Vân**

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông: **Phạm Công Thành**.

Nơi công tác: Giáo Viên. Trường PTTH Tân Kỳ 1, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

2. Bà: **Lê Thị Mai Hà**.

Nơi công tác: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Lê Thanh Bình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

**Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa:** Ông **Trương Thành Công** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/HSST, ngày 05/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 04/02/2004 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT/Chỗ ở: Xóm DN, xã KT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: đang học lớp 11/12. Họ và tên bố: Nguyễn Ngọc N - Sinh năm: 1975. Họ và tên mẹ: Lê Thị T - Sinh năm: 1979. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 25/01/2021. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lương Thanh D**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 11/01/2004 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT/Chỗ ở: Xóm DN, xã KT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: 11/12. Họ và tên bố: Lương Thanh H - Sinh năm: 1973. Họ và tên mẹ: Trần Thị H -

Sinh năm: 1977. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 25/01/2021. Có mặt tại phiên tòa.

**Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Văn T:** Ông Nguyễn Ngọc N - Sinh năm: 1975. Trú tại: Xóm DN, xã KT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; là bố đẻ của bị cáo T ( có mặt).

**Người đại diện hợp pháp của Lương Thanh D:** Ông Lương Thanh H - Sinh năm: 1973. Trú tại: Xóm DN, xã KT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; là bố đẻ của bị cáo D ( có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông: Nguyễn Ngọc N - Sinh năm: 1975. Trú tại: Xóm DN, xã KT, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**Người chứng kiến:** Anh Lê Đình L - Sinh năm: 1966. Trú tại: HC, xã KS, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/01/2021, Nguyễn Văn T đang trên đường đi học về thì gặp một người đàn ông lạ mặt (không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) đang đứng ở cầu Rỏi, trên tay cầm quả pháo tự chế màu trắng. Do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp tết Nguyên đán Tân Sửu nên Nguyễn Văn T dừng lại hỏi mua pháo của người đàn ông này. Người đàn ông đồng ý bán pháo cho Nguyễn Văn T với giá 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) mỗi quả. Nguyễn Văn T đã đặt mua 35 (*Ba mươi lăm*) quả pháo tự chế với tổng số tiền là 1.750.000 đồng (*Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) của người đàn ông này. Sau khi thống nhất giá cả người đàn ông hẹn Nguyễn Văn T đúng 20 giờ ngày 18/01/2021 ra cầu Rỏi để giao dịch. Nguyễn Văn T đồng ý, đồng thời đặt cọc 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Đến 20 giờ ngày 18/01/2021, Nguyễn Văn T đến cầu Rỏi, gặp người đàn ông lạ mặt, giao số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) và nhận 35 quả pháo tự chế, đặt trong hai thùng cát tông màu vàng, chở về nhà rồi cất giấu số pháo vừa mua được tại chuồng trâu nhà mình. Ngày 19/01/2021 Nguyễn Văn T kể cho bạn học tên Lương Thanh D về việc mình mua pháo tự chế. Đến khoảng 18 giờ ngày 20/01/2021, T lo sợ cơ quan chức năng phát hiện nên đến nhà Lương Thanh D khi gặp D, T nói “Mi lên mang pháo đi cất với tau” thì D đồng ý. Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 37N1 – 04982 chở D cùng hai thùng các tông chứa pháo, một thùng để phía trước, còn một thùng D giữ phía sau đi từ nhà thuộc xóm Diễn Nam, xã Kỳ Tân,

huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đến hội quán xóm Hùng Cường, xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để cất dấu. Khi cả hai đi đến đoạn đường giữa cánh đồng thuộc xóm Hùng Cường, xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an xã Tân An, phối hợp cùng Cơ quan Cảnh sát giao thông Công an huyện Tân Kỳ kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang và tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng gồm một hộp các tông có kích thước 28cm x 36 cm x 25 cm, bên trong có chứa 26 (Hai mươi sáu) khối trụ tròn, và một hộp các tông có kích thước 22cm x 36 cm x 24 cm, bên trong có chứa 09 (Chín) khối trụ tròn đều màu trắng đồng dạng, đồng kích thước có đường kính 6,5cm, dài 20,5 cm, hai đầu được nén lại, một đầu được gắn một sợi dây màu xám, đồng thời đưa Nguyễn Văn T, Lương Thanh D về trụ sở sau đó chuyển giao Nguyễn Văn T, Lương Thanh D cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ làm việc.

Ngày 20/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại: Sau khi loại bỏ bao bì, 35 (*Ba mươi lăm*) khối trụ tròn màu trắng đồng dạng có cùng hình dáng, kích thước, đường kính 6,5 cm, dài 20,5 cm, một đầu gắn với sợi dây màu xám (nghĩ là dây cháy chậm) tổng khối lượng 15,6kg (*Mười lăm phẩy sáu kilogam*). Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ lấy ngẫu nhiên 02 (Hai) khối trụ tròn có khối lượng 0,8 kg (Không phẩy tám kilogam) gửi đi giám định. Số vật chứng còn lại gồm 33 (*Ba mươi ba*) khối trụ tròn màu trắng có cùng hình dáng, kích thước, đường kính 6,5 cm, dài 20,5 cm, hai đầu được nén lại, một đầu gắn với sợi dây màu xám (nghĩ là dây cháy chậm) có tổng khối lượng 15,5 kg được niêm phong lại trong một bì xác rắn màu trắng và dán niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn T, Lương Thanh D, người chứng kiến cùng các thành viên tham gia niêm phong.

Tại Bản Kết luận giám định số 145/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 23/01/2021 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn T và Lương Thanh D gửi giám định là Pháo, loại pháo nổ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T và Lương Thanh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã thừa nhận số pháo bị bắt quả tang và thu giữ tại nhà của bị cáo vào ngày 20/01/2021 là của bị cáo mua về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSTK ngày 04 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 91 BLHS:

Xử phạt: Nguyễn Văn T Lương Thanh D mức án tù 06-09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-18 tháng, về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy số pháo nổ còn lại sau khi lấy mẫu giám định đã thu giữ của Nguyễn Văn T, Lương Thanh D.

- Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D có lời nói sau cùng: Các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng người, đúng tội, bị cáo không có khai nại gì khác, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo bản thân, sửa chữa thành người công dân tốt và được tiếp tục đi học.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện theo pháp luật của các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về yêu cầu từ chối luật sư bào chữa: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D là người phạm tội dưới 18 tuổi, các bị cáo không bị bệnh gì ảnh hưởng gì đến khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, các bị cáo đã có đơn từ chối mời luật sư

bào chữa cho mình từ giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa vì xét thấy bản thân các bị cáo có thể tự bào chữa, bảo vệ cho mình, việc từ chối Luật sư bào chữa của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và được sự nhất trí của người đại diện hợp pháp của các bị cáo nên HĐXX chấp nhận đối với yêu cầu trên của các bị cáo.

[3]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được lập vào ngày 20/02/2021, phù hợp với vật chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người chứng kiến, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 20/01/2021, tại xóm Hùng Cường, xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, lực lượng Công an xã Tân An, cùng lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện Tân Kỳ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T và Lương Thanh D đang thực hiện hành vi tàng trữ 15,6 kg (*Mười lăm phẩy sáu kilôgam*) pháo nổ nhằm mục đích sử dụng.

Tại điểm c khoản 1, Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định:

*"Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

.....

*c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam".*

Như vậy: Hành vi tàng trữ 15,6 kg (*Mười lăm phẩy sáu kilôgam*) pháo nổ nhằm mục đích sử dụng của Nguyễn Văn T, Lương Thanh D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ hàng cấm” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Pháo nổ là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về cháy nổ, gây ra các tai nạn thương tâm, còn làm ảnh hưởng xấu đến môi trường, gây mất trật tự trị an xã hội và làm ảnh hưởng đến cuộc sống yên bình của quần chúng nhân dân. Nhà nước ta đã và đang nghiêm cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, sử dụng pháo nổ, các cấp chính quyền, các ngành, tổ chức, đoàn thể đã và đang ra sức vận động, tuyên truyền để các tầng lớp nhân dân nhận thức được sâu sắc tác hại, nguy hiểm của pháo nổ, vật liệu nổ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với một số loại hàng cấm, Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, lưu thông trên thị trường. Vì vậy, cần có mức án thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi

phạm tội các bị cáo đã thực hiện để nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Trong vụ án này, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn T và Lương Thanh D là đồng phạm với nhau, bị cáo Nguyễn Văn T là người khởi xướng rủ rê, đồng thời thực hành tích cực ngay từ đầu nên giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo Lương Thanh D sau khi được bị cáo T rủ rê cũng đồng ý tham gia ngay, nhưng giữ vai trò là người giúp sức, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, bột phát.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết được quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, khi thực hiện hành vi phạm tội cho đến thời điểm xét xử sơ thẩm, các bị cáo chưa đủ 18 tuổi, là độ tuổi còn bị hạn chế phần nào khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên cần áp dụng chính sách đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D được hưởng nhiều tính tiết giảm quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, bản thân các bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đang là học sinh, chưa cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D đều là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với người đàn ông đã bán pháo cho Nguyễn Văn T (theo lời khai của bị cáo T), Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được căn cước, lai lịch, địa chỉ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ có thu giữ gồm:

- 01 (Một) hộp các tông có kích thước 28cm x 36 cm x 25 cm, bên trong có chứa 26 (hai mươi sáu) khối trụ tròn; một hộp các tông có kích thước 22cm x 36 cm x 24 cm, bên trong có chứa 09 (Chín) khối trụ tròn đều màu trắng đồng dạng, đồng kích

thước có đường kính 6,5cm, dài 20,5 cm, hai đầu được nén lại, một đầu được gắn một sợi dây màu xám (nghĩ là dây chấy chặm), được quấn băng dính đen phía đầu.

- 01 (Một) xe máy mang biển kiểm soát 37N1- 049.82, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, xe đã qua sử dụng.

Xét thấy:

- Đối với Số pháo thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát 37N1 – 049.82, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành xác minh được đây là tài sản của anh Nguyễn Ngọc N (bố của Nguyễn Văn T), anh N không biết bị cáo T lấy xe của mình đi từ lúc nào và cũng không biết các bị cáo đã sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ không xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh N, đồng thời xét thấy vật chứng nêu trên không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại cho anh N là đúng quy định của pháp luật, quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Ninh không có yêu cầu gì nên HĐXX miễn xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên:

## QUYẾT ĐỊNH

**1- Tuyên bố bị cáo:** Nguyễn Văn T, Lương Thanh D phạm vào tội: “Tàng trữ hàng cấm”

**2- Về điều luật áp dụng:**

Áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 BLHS;

Xử phạt: Nguyễn Văn T **08** (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** (mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/3/2021.

Xử phạt: Lương Thanh D **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/3/2021.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D cho UBND xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

**3- Về vật chứng vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ còn lại sau khi lấy mẫu giám định đã thu giữ của Nguyễn Văn T, Lương Thanh D.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/3/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

**4- Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Lương Thanh D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5- Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo; Đại diện hợp pháp của các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận**

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Tân Kỳ.
- Công an huyện Tân Kỳ.
- Tòa án tỉnh Nghệ An.
- Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.
- Bị cáo; ĐDHQ của các bị cáo,
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng Vân**



